

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ C MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2021/HS-ST**

Ngày: 11/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ C MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

Ông Nguyễn Thái Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ C Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ C Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ C Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn C** (tên thường gọi là Đ); Sinh ngày: 27/11/1986; Tại: Thành phố Hồ C Minh; Thường trú: 242/2B đường BH, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ C Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K và bà: Tạ Thị U; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 28/10/2020.

Nhân thân: Ngày 14/01/2008, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ C Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội «Cướp tài sản» (Bản án số: 08/2008/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2010 và đã thi hành xong phần án phí vào năm 2008 (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 57/GCN của Trại giam Thủ Đức và Giấy xác nhận kết quả thi hành án số: 11/GXN-THADS ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ C Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông Nguyễn Ngọc T; Sinh năm: 1983; Trú tại: 242/2B đường BH, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ C Minh.

(vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 28/10/2020, tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện Nguyễn Văn C và Trần Văn D đang đứng bên hông nhà số 242/2A đường BH, Phường M, Quận F có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, đã thu giữ trên bậc cầu thang gỗ ở cạnh nhà số 242/2A đường BH 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu (C khai là ma túy đá), nên đã giao C, D cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn C tại nhà số 242/2B đường BH, Phường M, Quận F vào lúc 19 giờ 30 phút cùng ngày, Công an đã thu giữ:

- Dưới sàn nhà cạnh giường trong phòng ngủ ở lầu 1 của Nguyễn Văn C: 01 cân điện tử, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình nhựa), 01 ống hút nhựa màu đỏ cắt xéo một đầu.

- Dưới sàn nhà cạnh nệm ngủ trong phòng ngủ ở lầu 2: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu để trong hộp nhựa bằng kim loại; 01 cân điện tử; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình nhựa).

- Trong chiếc khay nhựa đặt trên sàn nhà ở sát tường phòng ngủ ở lầu 2: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 ví cầm tay (bên trong có 01 gói nylon chứa 04 viên nén màu cam); 01 gói nylon chứa 10 viên nén màu vàng; 01 gói nylon chứa 05 viên nén màu tím; 01 gói nylon chứa 04 viên nén hình tròn màu tím; 01 cân điện tử và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai: Khoảng 14 giờ ngày 28/10/2020, Trần Văn D gọi điện thoại nhờ C mua giùm 01 gói ma túy đá giá 400.000 đồng. Sau khi nhận tiền từ D, C đến khu vực hẻm 260 đường BH, Phường M, Quận F mua từ một người thanh niên tên Lượm 01 gói ma túy đá giá 400.000 đồng rồi quay về điểm hẹn tại đầu **hẻm 242 đường BH** đưa gói ma túy cho D, D lấy ra một ít cho C sử dụng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, D tiếp tục gọi điện thoại nhờ C mua giùm một góc tư ma túy đá, C không trả lời đồng ý hay không mà kêu D đến nhà gặp C mục đích là để đòi lại 300.000 đồng D còn nợ khi mua điện thoại của C. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, D đến bên hông nhà số 242/2A đường BH, Phường M, Quận F và điện thoại cho C, C vừa đi ra gặp D định đòi tiền thì đã bị bắt giữ như nêu trên. Riêng gói ma túy thu giữ trên bậc cầu thang gỗ cạnh nhà số 242/2A đường BH là của C mua của Lượm vào lúc 15 giờ cùng ngày với giá 600.000 đồng để sử dụng. Ngoài ra, C khai phòng ngủ ở lầu 2 (nhà số 242/2B đường BH, Phường M, Quận F) là phòng của anh ruột C tên Nguyễn Ngọc T. Tuy nhiên, số ma túy thu giữ tại phòng ngủ này là của ai, C không biết.

Nguyễn Ngọc T khai: Khoảng 22 giờ ngày 27/10/2020, T có đưa một người bạn tên H (không rõ lai lịch) về phòng của T (lầu 2, nhà số 242/2B đường

BH, Phường M, Quận F) chơi. Tại đây, H có lấy ma túy (H đem theo sẵn) ra cùng T sử dụng. Khoảng hai tiếng sau, T và H hẹn đi uống cà phê cùng một số người bạn (không rõ lai lịch) ở khu vực Quận 1. Còn số ma túy mà Công an thu giữ trong phòng không phải là của T, của ai T không biết.

Theo Biên bản xét nghiệm ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Trung tâm Y tế Quận 6 thì Nguyễn Văn C dương tính với Amphetamine.

Tại Kết luận giám định số: 1893/KLGD-H ngày 20 tháng 11 năm 2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Văn V (người chứng kiến), Nguyễn Văn C và hình dấu Công an Phường 13, Quận 6 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9515g (không phẩy chín năm một năm gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Văn V (người chứng kiến), Nguyễn Văn C và hình dấu Công an Phường 13, Quận 6 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2310g (một phẩy hai ba một không gam), loại Methamphetamine.

- Gói 3: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Văn V (người chứng kiến), Nguyễn Văn C và hình dấu Công an Phường 13, Quận 6 cần giám định có khối lượng 26,6906g (hai sáu phẩy sáu chín không sáu gam), không tìm thấy ma túy.

- Gói 4: Được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Văn V (người chứng kiến), Nguyễn Văn C và hình dấu Công an Phường 13, Quận 6. Bên trong có:

- + 04 viên nén màu cam trong 01 gói nylon cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,1654g (hai phẩy một sáu năm bốn gam), loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine, ..... 9-Tetrahydrocannabinol.

- + 10 viên nén màu vàng trong 01 gói nylon cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,4773g (ba phẩy bốn bảy ba gam), loại MDMA.

- + 05 viên nén màu tím trong 01 gói nylon cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,7829g (hai phẩy bảy tám hai chín gam), loại MDMA.

- + 04 viên nén tròn màu tím trong 01 gói nylon cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,6335g (một phẩy sáu ba ba năm gam), loại Ketamine.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 265/QĐKTVAHS-MT); khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn C về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 126/QĐKTBC-MT) và Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Văn C (Lệnh số: 138/LTG-MT).

Đối với số ma túy thu giữ tại phòng ngủ ở lầu 2 nhà số 242/2B đường BH, Phường M, Quận F (theo Bản thống kê những đồ vật, tài liệu tạm giữ khi khám xét của Công an Quận 6 - BL17), ngày 16 tháng 3 năm 2021 Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã tách ra giải quyết bằng vụ án khác (Quyết định tách vụ án hình sự số: 03/QĐTVA-MT).

Đối với Trần Văn D (khai mua ma túy của Nguyễn Văn C), nhưng hiện đã bỏ địa phương đi đâu không rõ. Còn người tên H chưa xác định được lai lịch. Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm đối với D và H (Thông báo số: 239 ngày 11/01/2021 và Thông báo số: 559 ngày 08/3/2021). Khi nào bắt được các đối tượng này điều tra làm rõ giải quyết sau.

Tại Cáo trạng số: 29/CT-VKS-Q6 ngày 07 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi mua 01 gói ma túy đá giá 600.000 đồng từ một người đàn ông tên Lượm (không rõ lai lịch) ở khu vực hẻm 260 đường BH, Phường M, Quận F vào khoảng 15 giờ ngày 28/10/2020 để dành sử dụng và bị Công an phát hiện bắt quả tang vào lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày tại bên hông nhà số 242/2A đường BH, Phường M, Quận F như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn C như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động bên ngoài có ghi chữ Iphone, số Imei: 990002235825500 đã được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Nguyễn Văn C và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói bên ngoài có ghi vụ số: 1893/2020 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Tấn, bên trong có tinh thể không màu có khối lượng 0,8025 gam; 01 cân điện tử; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình nhựa; 01 ống hút nhựa màu đỏ cắt xéo một đầu; 01 sim điện thoại số thuê bao 0909150795.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn C nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Văn C tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định; lời khai của Trần Văn D và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn C đã cất giữ chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 28/10/2020) đã thu giữ trên bậc cầu thang gỗ ở cạnh nhà số 242/2A đường BH, Phường M, Quận F 01 gói nylon bên trong có 0,9515 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (bị cáo khai số ma túy này là của bị cáo mua để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Văn C là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân xấu, đó là ngày 14/01/2008, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội «Cướp tài sản». Mặc dù lần phạm tội này bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích

thì coi như chưa bị kết án, nhưng điều này cũng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng mà ngược lại vẫn tiếp tục phạm tội do cố ý là thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C là nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Nguyễn Văn C còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc xử lý vật chứng: Phương tiện mà bị cáo Nguyễn Văn C dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động bên ngoài có ghi chữ Iphone, số Imei: 990002235825500 đã được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Nguyễn Văn C và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Riêng 01 gói bên ngoài có ghi vụ số: 1893/2020 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Tấn, bên trong có tinh thể không màu có khối lượng 0,8025 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 cân điện tử; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 bình nhựa; 01 ống hút nhựa màu đỏ cắt xéo một đầu; 01 sim điện thoại số thuê bao 0909150795 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 990002235825500), là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 01/PNK ngày 11 tháng 01 năm 2021 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Công an Quận

6; Quyết định chuyển vật chứng số: 28/QĐ-VKS-Q6 ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6)

[7] Đối với số vật chứng thu giữ tại phòng ngủ lầu 2 nhà số 242/2B đường BH, Phường M, Quận F (theo Bản thống kê những đồ vật, tài liệu tạm giữ khi khám xét của Công an Quận 6 - BL17). Ngày 16/3/2021, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã tách ra giải quyết bằng vụ án khác, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với Trần Văn D (khai mua ma túy của Nguyễn Văn C) và người tên H, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm đối với D và H. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào bắt được các đối tượng này điều tra làm rõ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với người đàn ông tên Lượm bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn C, do bị cáo khai không rõ nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C (Đ)** phạm tội: «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C (Đ)** 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2020.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động bên ngoài có ghi chữ Iphone, số Imei: 990002235825500 đã được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Nguyễn Văn C và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói bên ngoài có ghi vụ số: 1893/2020 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Tấn, bên trong có tinh thể không màu có khối lượng 0,8025 (không phẩy

tám không hai năm) gam; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 (một) ống thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa, 01 (một) bình nhựa; 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ cắt xéo một đầu; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0909150795.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ C Minh;
- Công an Tp. Hồ C Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ C Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**